

VỀ MỘT SỐ LỖI TỪ VỰNG THƯỜNG GẶP TRONG VĂN BẢN HÀNH CHÍNH

PHAN NGỌC ẤN*

Ngôn ngữ trong văn bản hành chính (VBHC) trong mối tương quan với các yếu tố như tính pháp lý, hiệu lực quản lý, quyền hạn của cơ quan ban hành... tuy có giá trị sử dụng thấp hơn nhưng đó là những yếu tố quan yếu trong thực tiễn. Tình hình sử dụng ngôn ngữ hành chính ở cấp cơ sở hiện nay còn khá nhiều vấn đề phải chấn chỉnh. Bài viết này trên cơ sở khảo sát 241 VBHC thu thập ở một tỉnh, bao gồm các văn bản pháp qui và văn bản thông thường, thử nêu lên một số nhận xét bước đầu về tình hình sử dụng từ ngữ.

1. Tổng quan chung về lỗi từ vựng

1.1. Có thể nói rằng, hầu như văn bản nào cũng có chứa lỗi, từ lỗi chính tả đến lỗi tổ chức văn bản. Lỗi từ vựng theo quan sát của chúng tôi, tần suất của nó tuy không cao bằng chính tả nhưng lại dễ gây ấn tượng nặng nề nhất. Số lỗi chúng tôi thu thập được là 1.940 phân bố như sau: (xem bảng 1)

Bảng 1

<i>Loại lỗi</i>	<i>Số lượng /241 VB</i>	<i>Tỷ lệ</i>
Câu	554	28,5
Từ ngữ	653	33,6
Chính tả	733	37,7
Tổng	1.940	

1.2. Đặt ngữ liệu vào ngữ cảnh sử dụng, nhất là ngữ cảnh rộng (toàn văn bản), việc nhận diện lỗi là dễ thấy nhất, tuy nhiên việc phân loại lỗi lại có nhiều ý kiến khác nhau, bởi thực tế ngôn ngữ cho thấy có nhiều hiện tượng

* Thạc sĩ Trường Cao đẳng Cộng đồng Bà Rịa – Vũng Tàu.

nằm ở vị trí trung gian. Tại đây, chúng tôi tạm thời phân loại theo một quan niệm phổ biến nhất (xem bảng 2).

Bảng 2

Sr	Loại lỗi	Số lượng	Tỷ lệ/241 VB
1	Lỗi sai từ ngữ	154	64
2	Lỗi lặp, thừa, thiếu từ	169	70
3	Lỗi dùng từ địa phương	148	61
4	Lỗi sai phong cách	182	75,5
	Tổng	653	

2. Miêu tả và phân loại lỗi

2.1. Lỗi dùng từ ngữ sai

Như chúng ta đã biết, để bảo đảm tính đơn trị về nghĩa, mọi tín hiệu ngôn ngữ trong văn bản hành chính phải được sử dụng một cách chính xác, phản ánh đúng đối tượng mà nó muốn gọi tên. Thế nhưng, yêu cầu này đã không được tuân thủ một cách nghiêm ngặt.

Khảo sát các ví dụ sau:

Ví dụ 1: "Đội ngũ ổn định về số lượng, chất lượng ngày càng được nâng dần..."

(Tờ trình)

Ví dụ 2: "Năm 2002 hầu hết các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh đều đạt yêu cầu 100% phổ cập cấp I. Trong đó, hai huyện X và Y còn nhiều xã chưa thực hiện được"

(Báo cáo).

Ví dụ 3: "Đời sống cán bộ, nhân viên ngày càng nâng cao, tạo được tâm lý vững vàng, an tâm công tác."

(Báo cáo).

Quan sát ba ví dụ trên, các ngữ đoạn gạch chân đều được dùng không chính xác. Thực ra, lỗi sai về từ ngữ nếu căn cứ vào chức năng từ loại có thể phân thành những tiểu loại, nhưng theo ghi nhận của chúng tôi, có đến trên 70% đều tập trung ở lỗi về liên từ.

2.2. Lỗi lặp, thừa, thiếu từ ngữ

Về nguyên nhân sâu xa, có thể nói được rằng, người soạn thảo văn bản chưa phân biệt được sự khác biệt giữa hình thức nói và viết. Hãy xem các ví dụ sau:

Ví dụ 1: "Các đoàn thể phối hợp cùng với chính quyền trong việc kiểm tra thực hiện qui chế dân chủ cơ sở..." (Công văn).

Ví dụ 2: "Ban giám hiệu các trường phối hợp với Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, tích cực tuyên truyền giáo dục, làm cho học sinh thấy rõ sức tác hại của ma túy..." (Chỉ thị).

Ví dụ 3: "UBND tỉnh đã có chủ trương về việc giải tỏa nhằm giải quyết việc giải tỏa, đền bù thỏa đáng cho các hộ dân phải di dời." (Thông báo)

Rõ ràng là ba ví dụ trên đều hoặc thừa, hoặc thiếu hoặc lặp từ ngữ không cần thiết. Điều này làm cho câu văn dàn trải, ít thông tin, thậm chí còn sai lệch hẳn về nội dung.

2.3. Lỗi dùng từ địa phương

Ngoại trừ những biên bản hình sự, nhìn chung về nguyên tắc, văn bản hành chính không được sử dụng từ ngữ địa phương. Cần thấy rằng, nhiều khi phải dựa vào ngữ nghĩa của từ, mới có thể phát hiện được loại lỗi này, ví dụ: Một chục trái cây, ở Nam bộ có sở chỉ xê dịch từ 10 đến 18 đơn vị hay cân và ký ở đây rất khác nhau hoặc sào, mẫu ở Nam bộ và Trung bộ khác nhau về lượng.

Nhìn vào bảng 2 có thể thấy lỗi khảo sát về loại này chiếm tỷ lệ thấp nhất. Tuy nhiên, về mặt hệ quả diễn đạt trong văn bản hành chính lại rất lớn.

Ví dụ 1: "Đối với các phương tiện chuyên chở vật liệu san lấp, đất đá rơi vãi trên đường và tình trạng hoạt động của các phương tiện vận tải hành khách, hoạt động của các xe chạy dù, lòng vòng đón khách, trả khách sai quy định..." (Báo cáo).

Ví dụ 2: "Huyện X là huyện mới được thành lập, về nhân sự của huyện còn mỏng, cơ sở vật chất chưa có gì." (Báo cáo)

Ví dụ 3: "Là một huyện vùng sâu, vùng xa, trừ khu vực thị trấn và các xã lân cận, các xã còn lại, tổ chức Hội phụ nữ hầu như còn trắng." (Báo cáo)

Các ví dụ trên, trong diễn đạt từ ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu nghiêm ngặt của một văn bản hành chính. Việc nhận diện và phân loại lỗi ở đây chỉ có ý nghĩa tương đối. Dù vậy, việc sử dụng khẩu ngữ địa phương là một sai phạm không thể chấp nhận được.

2.4. Lỗi dùng từ ngữ sai phong cách

Không thể phủ nhận rằng, lỗi từ vựng đang bàn ở mục này có liên quan mật thiết đến (2.3). Với dụng ý làm nổi rõ loại lỗi chiếm tỷ lệ cao nhất (75,5%), sau đây, bài viết sẽ phân tích thêm các tiểu loại của chúng.

a) Nhóm (i)

Ví dụ 1: “Trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, nhờ tai mắt của quần chúng, các tội phạm buôn bán ma túy, mãi dâm đã được quét sạch làm trong sạch địa bàn dân cư.” (Báo cáo)

Ví dụ 2: “Để giải quyết khó khăn trong công tác đền bù giải tỏa ở khu vực X, UBND thành phố cần có phương án tháo gỡ, phù hợp với chủ trương của Tỉnh về ngân sách, ổn định đời sống và thoả đáng quyền lợi cho các hộ dân di dời.” (Chỉ thị).

b) Nhóm (ii)

Ví dụ 1: “Trên cơ sở nắm bắt sự chỉ đạo của nghị quyết lần thứ X Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ...” (Báo cáo)

Ví dụ 2: “So với cùng kỳ năm ngoái, số vụ cháy rừng đã giảm xuống rõ rệt.” (Báo cáo).

Nếu xem xét các tiêu chí như: chính xác, khách quan, đơn trị của từ ngữ trong VBHC thì cả hai nhóm vừa liệt kê ở trên việc sử dụng các từ ngữ này đã không tuân thủ về mặt ngôn ngữ của phong cách hành chính - công vụ. Cụ thể là dùng khẩu ngữ của phong cách sinh hoạt hàng ngày và dùng từ ngữ hình tượng của phong cách nghệ thuật.

3. Với những vấn đề trình bày trên, bài viết đã sơ khởi nhận diện, phân loại và miêu tả một số lỗi từ ngữ thường gặp trong VBHC trên một địa bàn cụ thể. Cần thấy rằng, đây là hiện tượng không chỉ bó hẹp trong phạm vi hoạt động hành chính của một tỉnh mà có thể bắt gặp ở bất kỳ hệ thống VBHC cơ sở nào trên cả nước. Nếu đối tượng khảo sát ngoài lĩnh vực từ ngữ như: chính tả, ngữ pháp câu và cả tổ chức văn bản, chắc chắn thực trạng sử dụng ngôn ngữ sẽ cung cấp những gợi ý lý thú và bổ ích cho việc xây dựng nền hành chính còn

non trẻ ở Việt Nam. Quả nhiên, cải cách hành chính có khá nhiều việc phải làm, trong đó không thể không quan tâm một cách thích đáng về mặt ngôn ngữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tạ Hữu Ánh (1998), *Xây dựng và ban hành văn bản quản lý nhà nước*, Nxb Lao Động, Hà Nội.
2. Phan Ngọc Ấn (2004), *Nhận xét về đặc điểm ngôn ngữ của văn bản hành chính*, luận văn thạc sỹ Ngôn ngữ văn
3. Lê Trung Hoa (2002), *Lỗi chính tả và cách khắc phục*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
4. Hà Thúc Hoan (1997), *Tiếng việt thực hành*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.
5. Lê Văn In (2003), *Mẫu soạn thảo văn bản dùng cho các cơ quan chính quyền địa phương, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế*, Nxb chính Quốc gia, Hà Nội.
6. Nguyễn Văn Khang (Chủ biên) (2002), *Tiếng việt trong giao tiếp hành chính*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
7. Đinh Trọng Lạc (Chủ biên) Nguyễn Thái Hòa (1999), *Phong cách học Tiếng việt*, Nxb Giáo dục, TP. Hồ Chí Minh.
8. Hồ Lê (Chủ biên) (2002), *Lỗi từ vựng và cách khắc phục*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
9. Hoàng Phê (1997), *Tự điển chính tả Tiếng việt*, Nxb Đà Nẵng.
10. Nguyễn Minh Phương, Trần Hoàng (1997), *Mẫu soạn thảo văn bản*, Nxb Chính trị Quốc gia, TP. Hồ Chí Minh.
11. Trịnh Sâm, Nguyễn Ngọc Thanh (1997), *Tiếng việt thực hành và kỹ thuật soạn thảo văn bản*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.
12. Nguyễn Văn Thâm (2003), *Soạn thảo và xử lý văn bản quản lý Nhà nước*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
13. Nguyễn Văn Thâm, Nghiêm Kỳ Hồng (2001), *Những văn bản chỉ đạo, hướng dẫn soạn thảo văn bản và công tác văn thư lưu trữ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
14. Nguyễn Văn Thông (2001), *Hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo văn bản*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
15. Vương Hoàng Tuấn (2002), *Những điều cần biết về soạn thảo văn bản*, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
16. Bùi Khắc Việt (1998), *Kỹ thuật và ngôn ngữ soạn thảo văn bản quản lý Nhà Nước*, Nxb Khoa học - Xã hội, Hà Nội.